

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày 17 tháng 01 năm 2025

V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Ngọc Bình.

2. Bà Lê Thị Minh Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Đoàn Trang – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 641/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/11/2024 về tranh chấp "Ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Võ Ngọc T, sinh ngày 13/8/1997 (xin vắng)

Địa chỉ: Ấp G, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**Bị đơn:** Anh Ngô Trường Huy K, sinh ngày 24/12/1993 (xin vắng).

Nơi cư trú: Ấp G, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Võ Ngọc T trình bày:

Chị và anh Ngô Trường H Khải chung sống với nhau năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào ngày 13/8/2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống về tiền bạc, hai người không hợp tính tình, từ đó vợ chồng thường xuyên cự cãi, chị đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2022 cho đến nay.

Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Ngô Trường Huy K.

Con chung: Có 02 con chung tên Ngô Nguyễn Khải Tiên S ngày 28/6/2016 và Ngô Nguyễn Khải P, sinh ngày 06/02/2019, hiện nay chị đang

nuôi con chung. Khi ly hôn, chị T yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con, không yêu cầu anh K cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

*Bị đơn anh Ngô Trường Huy K1 vắng mặt nhưng có văn bản trình bày:*

Anh thống nhất với ý kiến của chị T về quá trình tìm hiểu, kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng.

- Về hôn nhân: Anh K1 đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Võ Ngọc T.

- Về con chung: Có 02 con Ngô Nguyễn Khải Tiên sinh ngày 28/6/2016 và Ngô Nguyễn Khải P sinh ngày 06/02/2019. Khi ly hôn anh K1 đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Anh không cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử sơ thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Võ Ngọc T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Võ Ngọc T và anh Ngô Trường Huy K kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thành phố M, Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2024, ngày 13/8/2015. Ngày 11/11/2024, chị T nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh K, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Ngô Trường Huy K cư trú tại thành phố M, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Nguyên đơn chị Nguyễn Võ Ngọc T, bị đơn anh Ngô Trường Huy K có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh K theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Võ Ngọc T và anh Ngô Trường H Khải được Ủy ban nhân dân xã P, thành phố M, Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 01/2024, ngày 13/8/2015 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị T và anh K thống nhất trình bày, anh, chị quen biết tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã P, thành phố M, Tiền Giang vào ngày 13/8/2015.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 7/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung, khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng, không còn hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2022 đến nay.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị đều thống nhất đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình giải quyết và tại bản tự khai chị T và anh K đều trình bày trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 02 con chung tên Ngô Nguyễn Khải Tiên S ngày 28/6/2016 và Ngô Nguyễn Khải P sinh ngày 06/02/2019. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao con chung cho chị T nuôi dưỡng.

Xét thấy, theo trình bày của các bên đương sự, và tại bản tự khai ngày 11/11/2024 của Ngô Nguyễn Khải T1. Hiện tại, Ngô Nguyễn Khải T1 và Ngô Nguyễn Khải P đang sống chung với mẹ, nếu cha mẹ ly hôn thì cháu T1 muốn được sống với mẹ và chị T, anh K cũng thống nhất khi ly hôn 02 con chung sẽ do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Để tránh xáo trộn cuộc sống của 02 cháu và xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, chấp nhận yêu cầu của chị T, giao 02 cháu Ngô Nguyễn Khải T1 và Ngô Nguyễn Khải P cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Vì lợi ích của con, chị T có quyền khởi kiện vụ án khác để yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con khi cảm thấy cần thiết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 8, 9, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Võ Ngọc T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Võ Ngọc T được ly hôn với anh Ngô Trường Huy K.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Ngô Nguyễn Khải Tiên S ngày 28/6/2016 và Ngô Nguyễn Khải P sinh ngày 06/02/2019 cho chị Nguyễn Võ Ngọc T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh K không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T, anh K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Võ Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 6053 ngày 11/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Võ Ngọc T và anh Ngô Trường H Khải có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Thạnh;
- Chi Cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu.

**TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Liên**

